

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 28-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Đức Lộc;

Ông Trịnh Văn Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Thế Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngọc Văn T, sinh ngày 29/8/1983, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn K và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, hình sự lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Tăng Duy T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, tổ công tác Đoàn Biên phòng T đang làm nhiệm vụ tuần tra tại chân đồi đường mòn đồi K thuộc thôn N, xã Tân T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 01 (một) đối tượng nam giới đang đi bộ hướng từ biên giới Trung Quốc vào Việt Nam, có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, đối tượng khai nhận tên là Ngọc Văn T, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Ngọc Văn T 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 04 (bốn) gói giấy nhỏ, trong mỗi gói giấy nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng (nghi là heroin) tổ công tác đưa Ngọc Văn T cùng tang vật về trụ sở Đoàn Biên phòng T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có sự tham gia chứng kiến của anh Tăng Duy T.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 04 (bốn) gói giấy nhỏ, trong mỗi gói giấy nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng (nghi là heroine);
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngọc Văn T, số chứng minh nhân dân 081056*** do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Lennov màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867203021272663, số IMI2: 867203021321148 không lắp sim;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số seri1: 357326080647132, số seri2: 35732608164713.

Tại Bản Kết luận giám định số 128/KL-PC 09 ngày 25/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,256 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Ngọc Văn T khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 24/3/2019, Ngọc Văn T đi bộ một mình từ xóm trọ thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo đường mòn L sang Trung Quốc để bốc vác hàng thuê, nhưng không có hàng nên Ngọc Văn T đã quay lại Việt Nam. Khi quay về đến đỉnh đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Ngọc Văn T gặp 01 (một) người đàn ông Trung Quốc, khoảng 40 tuổi (Ngọc Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ) biết nói tiếng Việt Nam đang bán ma túy, do bản thân nghiện ma túy nên Ngọc Văn T đã mua ma túy với người đàn ông trên với số tiền 50 NDT (năm mươi nhân dân tệ) được 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) gói giấy nhỏ với mục đích đem về về sử dụng. Sau khi nhận lấy gói ma túy Ngọc Văn T cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ xuống chân đồi K

thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng T - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngọc Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 17 tháng 6 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ngọc Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Ngọc Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Ngọc Văn T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định.

Trả cho bị cáo Ngọc Văn T:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngọc Văn T, số chứng minh nhân dân 081056*** do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Lennox màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867203021272663;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số seri1: 357326080647132.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, bị cáo Ngọc Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) gói giấy nhỏ chứa 0,256 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Ngọc Văn T thuộc trường hợp nghiêm trọng, được quy định trong Bộ luật Hình sự nên phải bị xử lý trước pháp luật. Tại bản kết luận giám định số 128/KL-PC 09 ngày 25/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng trọng lượng 0,256 gam (đã trừ bì). Như vậy hành vi của bị cáo Ngọc Văn T đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ngọc Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Ngọc Văn T người đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường nhưng không chịu tu dưỡng làm ăn mà sớm lao vào tệ nạn xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân; tiền án, tiền sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện, không sở hữu tài sản gì, sống cùng bố mẹ (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 16/5/2019). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định. Trả cho bị cáo Ngọc Văn T gồm: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngọc Văn T, số chứng minh nhân dân 081056*** do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Lennov màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867203021272663; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số seri1: 357326080647132.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngọc Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngọc Văn T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Ngọc Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong.

- Trả cho bị cáo Ngọc Văn T: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngọc Văn T, số chứng minh nhân dân 081056*** do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Lennox màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867203021272663; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, số seri1: 357326080647132.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo nội dung biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2019)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngọc Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHSCA huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- CC THA DS huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn